

Số: 248/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Nước, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hữu Khánh.
2. Ông Nguyễn Văn Mầm.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản phiên tòa ngày 20 tháng 10 năm 2020;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lữ Diệu A - Sinh năm 1982.

Cư trú: ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Trần Tấn T - Sinh năm 1976.

Nơi ĐKTT: Số 77 đường H, khóm 9, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Cư trú: ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Diệu A và anh Trần Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lữ Diệu A và anh Trần Tấn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Trần Thảo N, sinh ngày 09 – 3 – 2006 cho chị Lữ Diệu A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lữ Diệu A và anh Trần Tấn T thống nhất có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lữ Diệu A và anh Trần Tấn T thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lữ Diệu A và anh Trần Tấn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, chị A đồng ý nộp thay cho anh T. Do đó chị A phải chịu số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đã qua chị A có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005641 ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ chị A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Tấn T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

-Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H, huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt